ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG NHỊ CHIỂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/QĐ-UBND	*Nhị Chiểu, ngày 04 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026

UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NHỊ CHIỂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Nhị Chiểu về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công phường Nhị Chiểu năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 101/TTr-KT, HT&ĐT ngày 04 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công phường năm 2026, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Điều chỉnh danh mục đầu tư công năm 2026:

a) Đưa ra 02 dự án không thực hiện trong Kế hoạch đầu tư công:

- Dự án xây dựng các điểm tập kết rác tạm thời tại các Tổ dân phố.
- Dự án xây dựng nhà lớp học Trường mầm non Tử Lạc.

b) Bổ sung 06 dự án mới vào Kế hoạch đầu tư công năm 2026

- Dự án Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Minh Tân;
- Dự án Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Phú Thứ;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Sở Tài chính TP (để báo cáo);
- Ban thường vụ Đảng ủy phường (để báo cáo);
- Thường trực HĐND phường (để báo cáo);
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG NHỊ CHIỂU T.P HẢI PHÒNG

Lãnh Duy Tiến

UỶ BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG NHỊ CHIỂU

Mẫu số 01.b/PB

PHÂN BỔ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG ĐIỀU CHỈNH NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của UBND phường Nhị Chiểu)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Số ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ xây dựng cơ bản	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
A	**DỰ ÁN DO BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ**																				
B	**DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ**								**141.079.475.000**	**141.079.475.000**	**138.879.475.000**	**2.200.000.000**	**42.808.962.000**	**-**	**-**	**25.870.786.000**	**-7.665.786.000**	**61.013.962.000**			
I	**Vốn ngân sách nhà nước**								**141.079.475.000**	**141.079.475.000**	**138.879.475.000**	**2.200.000.000**	**42.808.962.000**	**-**	**-**	**25.870.786.000**	**-7.665.786.000**	**61.013.962.000**			
	Vốn ngân sách địa phương (bao gồm cả cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)								**141.079.475.000**	**141.079.475.000**	**138.879.475.000**	**2.200.000.000**	**42.808.962.000**			**25.870.786.000**	**-7.665.786.000**	**61.013.962.000**			
I.1/	**Dự án từ giai đoạn trước chuyển sang**								**5.599.458.000**	**5.599.458.000**	**3.399.458.000**	**2.200.000.000**	**3.231.512.000**			**167.946.000**		**3.399.458.000**			
1	Cải tạo, nâng cấp mặt đường ngõ 52 phố Nguyễn Thị Minh Khai, tổ dân phố Phú Thứ 4, phường Nhị Chiểu (đoạn từ nhà Ông Bội đến Bà Huê)	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8169566	292	Năm 2025-2026	Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 27/10/2025	4.433.542.000	4.433.542.000	2.433.542.000	2.000.000.000	2.433.542.000					2.433.542.000			Nguồn 43 đầu năm
2	Lập Quy hoạch mở rộng trụ sở Đảng uỷ-HĐND-UBND UBMTTQ phường Nhị Chiểu	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8171479	341	Năm 2025-2026	Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 25/11/2025	328.361.000	328.361.000	278.361.000	50.000.000	278.361.000					278.361.000			Nguồn 43 đầu năm
3	Lập quy hoạch Khu dân cư và tái định cư Duyên Linh	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8171477	341	Năm 2025-2026	Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 25/11/2025	730.130.000	730.130.000	630.130.000	100.000.000				100.000.000		100.000.000			Nguồn 43 đầu năm
													462.184.000			67.946.000		530.130.000			Nguồn 44 đầu năm
4	Điều chỉnh cục bộ quy hoạch Khu dân cư và tái định cư cồng làng Hạ Chiểu	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8171478	341	Năm 2025-2026	Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 25/11/2025	107.425.000	107.425.000	57.425.000	50.000.000	57.425.000					57.425.000			Nguồn 43 đầu năm
I.2/	**Dự án khởi công mới năm 2026**								**135.480.017.000**	**135.480.017.000**	**135.480.017.000**	**-**	**32.747.450.000**			**25.702.840.000**	**-835.786.000**	**57.614.504.000**			
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến phố Cầu Gỗ (đoạn từ phố cầu gỗ đến phố Thung Sanh)	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8179821	292	Năm 2026	Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 16/12/2025	2.353.694.000	2.353.694.000	2.353.694.000		2.153.694.000					2.153.694.000			Nguồn 43 đầu năm
													100.000.000					100.000.000			Nguồn 44 đầu năm
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ Kim Đồng đến Trường THPT Nhị Chiểu mới (đoạn từ Duy Tân qua Đồng Hèo đến QL17B). Giai đoạn 1 của năm 2026	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8179822	292	Năm 2026-2027	Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 16/12/2025	17.782.602.000	17.782.602.000	17.782.602.000		12.963.420.000			1.781.040.000		14.744.460.000			Nguồn 43 đầu năm
													202.030.000					202.030.000			Nguồn 44 đầu năm
3	Xây dựng nhà làm việc Trụ sở Đảng ủy HĐND - UBND - UBMTTQ phường Nhị Chiểu.	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8188097	341	Năm 2026-2027	Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 16/12/2025	34.570.000.000	34.570.000.000	34.570.000.000		500.000.000					500.000.000			Nguồn 43 đầu năm

TT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Số ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ xây dựng cơ bản	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
4	Đầu tư xây dựng trường mầm non Minh Tân. Hạng mục: Giải phóng mặt bằng; Quy hoạch tổng mặt bằng và xây dựng các hạng mục phụ trợ	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8192411	071	Năm 2026	Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 16/12/2025	8.000.000.000	8.000.000.000	8.000.000.000		5.595.643.000			1.904.357.000		7.500.000.000			Nguồn 43 đầu năm
													835.786.000				-835.786.000	0			Nguồn 44 đầu năm
5	Tu bổ, tôn tạo di tích Đền Thiên Kỳ, phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng; Hạng mục: Tiền tế và hậu cung, chùa Thiên Kỳ	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8192528	161	Năm 2026	Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 16/12/2025	3.874.722.000	3.874.722.000	3.874.722.000		1.000.000.000					1.000.000.000			Nguồn 43 đầu năm
													500.000.000					500.000.000			Nguồn 44 đầu năm
6	Lắp đặt bổ sung điện chiếu sáng các tuyến đường, tuyến phố trên địa bàn phường Nhị Chiểu (đoạn từ đường Hoàng Quốc Việt đến phố Hạ Chiểu)	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8179823	312	Năm 2026	Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 16/12/2025	1.314.877.000	1.314.877.000	1.314.877.000		1.314.877.000					1.314.877.000			Nguồn 43 đầu năm
7	Đầu tư hạ tầng điểm dân cư xen kẹp trên địa bàn phường Nhị Chiểu. Hạng mục: Điểm dân cư Tổ dân phố Bích Nhôi 3, phường Nhị Chiểu	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8193078	341	Năm 2026	Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 16/12/2025	2.556.000.000	2.556.000.000	2.556.000.000		1.500.000.000					1.500.000.000			Nguồn 43 đầu năm
													1.056.000.000					1.056.000.000			Nguồn 44 đầu năm
8	Đầu tư chuyển đổi số trên địa bàn phường Nhị Chiểu. Hạng mục: Chuyển đổi số Đài truyền thanh phường Nhị Chiểu ứng dụng Công nghệ thông tin-viễn thông	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8192529	121	Năm 2026	Quyết định số 897/QĐ-UBND ngày 16/12/2025	5.280.000.000	5.280.000.000	5.280.000.000		5.026.000.000					5.026.000.000			Nguồn 43 đầu năm
9	Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Minh Tân, phường Nhị Chiểu	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8202907	071	Năm 2026-2027	Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	26.951.000.000	26.951.000.000	26.951.000.000					1.000.000.000		1.000.000.000			Nguồn 43 đầu năm
																8.055.000.000		8.055.000.000			Nguồn 43 (BSMT theo KH 136)
																945.000.000		945.000.000			Nguồn 44 đầu năm
10	Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Phú Thứ, phường Nhị Chiểu	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8199950	071	Năm 2026-2027	Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	14.615.416.000	14.615.416.000	14.615.416.000					500.000.000		500.000.000			Nguồn 43 đầu năm
																3.950.000.000		3.950.000.000			Nguồn 43 (BSMT theo KH 136)
																552.840.000		552.840.000			Nguồn 44 đầu năm
11	Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Tân Dân, phường Nhị Chiểu	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8199949	071	Năm 2026-2027	Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	6.597.573.000	6.597.573.000	6.597.573.000					405.000.000		405.000.000			Nguồn 43 đầu năm
																895.000.000		895.000.000			Nguồn 43 (BSMT theo KH 136)

TT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Số ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ xây dựng cơ bản	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*
12	Đầu tư xây dựng phòng nuôi dưỡng và nhà vệ sinh trường mầm non Duy Tân, phường Nhị Chiểu	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8199951	071	Năm 2026-2027	Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	8.038.302.000	8.038.302.000	8.038.302.000					145.000.000		145.000.000			Nguồn 43 đầu năm
																3.055.000.000		3.055.000.000			Nguồn 43 (BSMT theo KH 136)
13	Đầu tư xây dựng các nhà vệ sinh các trường tiểu học: Từ Lạc, Tân Dân, Duy Tân và Hoành Sơn phường Nhị Chiểu	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8202905	072	Năm 2026-2027	Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	2.601.874.000	2.601.874.000	2.601.874.000					125.000.000		125.000.000			Nguồn 43 đầu năm
																1.575.000.000		1.575.000.000			Nguồn 43 (BSMT theo KH 136)
14	Đầu tư xây dựng các nhà vệ sinh các trường THCS: Minh Tân và Duy Tân, phường Nhị Chiểu	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8202906	073	Năm 2026-2027	Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	943.957.000	943.957.000	943.957.000					139.603.000		139.603.000			Nguồn 43 đầu năm
																675.000.000		675.000.000			Nguồn 43 (BSMT theo KH 136)
I.3/	**Dự án đưa ra khỏi Kế hoạch đầu tư công năm 2026**												**6.830.000.000**				**-6.830.000.000**	-			
1	Xây dựng nhà lớp học Trường mầm non Từ Lạc	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8193084	071	Năm 2026-2027						5.500.000.000				-5.500.000.000	0			Nguồn 43 đầu năm
													500.000.000				-500.000.000	0			Nguồn 44 đầu năm
2	Xây dựng các điểm tập kết rác tạm thời tại các Tổ dân phố	Phường Nhị Chiểu	KBNN Khu vực III - PGD số 9	UBND phường Nhị Chiểu	8193079	278	Năm 2026						600.000.000				-600.000.000	0			Nguồn 43 đầu năm
													230.000.000				-230.000.000	0			Nguồn 44 đầu năm

Nhị Chiểu, ngày 04 tháng 5 năm 2026

CHỦ TỊCH

Lãnh Duy Tiến